TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 18 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1984; Địa chỉ: khu Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ;

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn*: Bà Phạm Thị T – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 01 tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Anh Đinh Văn T1, sinh năm 1979; Địa chỉ: khu Đ, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn*: Bà Đỗ Hồng N – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 01 tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn T1 xác định có 02 con chung là cháu Đinh Thị Ngọc L1 và Đinh Thị Thu H.

Chị L và anh T1 thỏa thuận:

Giao cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Đinh Thị Ngọc L1, sinh ngày 09/02/2009 và Đinh Thị Thu H, sinh ngày 16/01/2013; kể từ khi ly hôn đến khi thành niên.

Anh T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị L tự nguyện không yêu cầu và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung và công sức:*

Chị L và anh T1 không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí:*

Chị Đinh Thị L và anh Đinh Văn T1 đều là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 6 – Phú Thọ;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị